

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HS-ST
Ngày: 10 - 9 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Văn

Bà Nguyễn Thị Vòng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2018/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/ 2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Mai Thị Diệu T; tên gọi khác: Mon; sinh ngày 06 tháng 6 năm 1991 tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị P; chồng, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04 ngày 09/02/2018 của Công an huyện Quảng Ninh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân: Học hết lớp 12 thì nghỉ học về làm nghề lao động tự do tại địa phương. Ngày 04/7/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 24 tháng tù giam về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến tháng 8/2013 thì ra trại trở về địa phương sinh sống. Ngày 01/01/2018 có hành vi trộm cắp tài sản tại Tiểu khu 6, thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình, bị Công an huyện Quảng Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính chính số 04 ngày 09/02/2018 bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng nhưng chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/4/2018 đến nay tại Trại tạm

giam Công an tỉnh Quảng Bình. Bị cáo có mặt tại phiên tòa theo lệnh trích xuất.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Đỗ Văn P, sinh ngày 10/10/1984; địa chỉ: Tổ 2 phường D, thị xã T, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thừa Thiên Huế theo một vụ án khác. Địa chỉ: phường An Tây, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Trung K, sinh ngày 10/01/1984; địa chỉ: Tổ dân phố 2, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

* *Người chứng kiến:* Ông Trần Ngọc T, sinh ngày 20/10/1959; địa chỉ: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 02/4/2018 trên đường T, đoạn trước nhà nghỉ H thuộc Tổ dân phố T, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình bắt quả tang Mai Thị Diệu T và Đỗ Văn P có dấu hiệu tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại Mai Thị Diệu T, sinh năm 1991, trú tại huyện T, tỉnh Quảng Bình 01 gói chứa chất bột màu trắng có khối lượng 6,905gam và 02 viên nén hình tròn màu hồng, trên mặt có ký hiệu WY, khối lượng 0,207gam. T khai nhận là ma túy loại Heroine và Methamphetamine mục đích cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Nguồn gốc gói ma túy là chiều ngày 02/4/2018 T và Đỗ Văn P (là người chung sống như vợ chồng) đón xe khách từ Huế ra Quảng Bình chơi; trên đường đi T gọi điện cho K (còn gọi là K chè) trú tại thành phố H hỏi mua 03 phân ma túy nhằm mục đích để sử dụng. K đồng ý bán với giá 2.000.000 đồng và hẹn giao ma túy tại khu vực D, thành phố H. Khi đến thành phố H, T nói P đưa ví đây để lấy tiền có việc, P đưa ví và T tự lấy 2.000.000 đồng rồi đi bộ một mình đến khu vực D gặp K; T giao cho K 2.000.000 đồng và nhận gói ma túy từ K đem cất giấu vào người rồi đi bộ lại gặp Đỗ Văn P thì bị bắt giữ.

Phần vật chứng vụ án thu giữ gồm: 01 gói nilon trong suốt bên trong chứa chất bột màu trắng, khối lượng 6,905gam (ký hiệu A1); 01 gói nilon trong suốt, bên trong chứa 02 viên nén hình tròn màu hồng, khối lượng 0,207gam (ký hiệu A2); 01 điện thoại di động hiệu GRETEL màu đen có sim 0899241883 của Mai Thị Diệu T; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh đen có sim 0905776853 và số tiền 25.800.000 đồng của Đỗ Văn P.

Tại bản Kết luận giám định số 306/GĐ-PC54 ngày 05/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 01 gói chất bột màu trắng (ký hiệu A1) thu giữ từ Mai Thị Diệu T ngày 02/4/2018 là Heroine, khối

lượng 6,905gam; 02 viên nén hình tròn màu hồng (ký hiệu A2) thu giữ từ Mai Thị Diệu T ngày 02/4/2018 là Methamphetamine, khối lượng 0,207gam.

Bản Cáo trạng số 170/CT-VKSQB-P1 ngày 06/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Mai Thị Diệu T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Mai Thị Diệu T đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX, xét xử bị cáo đúng như toàn bộ nội dung bản cáo trạng; tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Mai Thị Diệu T từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo việc làm không ổn định, đi làm thuê, không có thu nhập và tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư được dán kín, số 306/GĐ-PC54, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người tham gia niêm phong, bên ngoài ghi “mẫu ký hiệu A1”, bên trong chứa 6,49 gam mẫu sau giám định (Heroine) và vỏ bao gói.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư được dán kín, số 306/GĐ-PC54, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người tham gia niêm phong, bên ngoài ghi “mẫu ký hiệu A2”, bên trong chứa vỏ bao gói sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu GRETEL, loại A82, màu đen, bên trong có một sim điện thoại số 0899241883 là công cụ phương tiện bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- Trả lại cho Đỗ Văn P 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh đen, bên trong có một sim điện thoại số 0905776853 và số tiền 25.800.000 đồng (hai mươi lăm triệu, tám trăm nghìn đồng) hiện có tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Đối với Đỗ Văn P, tuy đồng ý để Mai Thị Diệu T sử dụng số tiền 2.000.000 đồng nhưng P không biết mục đích T sử dụng để mua ma túy. Đối với Hoàng Trung K, là người có liên lạc với bị cáo trước thời điểm bị bắt quả

tang nhưng không chứng minh được hành vi mua bán ma túy giữa K với bị cáo T. Vì vậy không đủ cơ sở để xử lý đối với Đỗ Văn P và Hoàng Trung K.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Mai Thị Diệu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm 01 gói chất bột màu trắng là Heroine, khối lượng 6,905gam; 02 viên nén hình tròn màu hồng là Methamphetamine, khối lượng 0,207gam đúng như Bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới công bố bản cáo trạng Mai Thị Diệu T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến cùng tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp cả về mặt thời gian, địa điểm và diễn biến quá trình phạm tội. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 16 giờ 50 phút ngày 02/4/2018 trên đường T, đoạn trước nhà nghỉ H thuộc Tổ dân phố T, phường Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình bắt quả tang Mai Thị Diệu T và Đỗ Văn P có dấu hiệu tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại Mai Thị Diệu T, sinh năm 1991, trú tại T, huyện T, Quảng Bình 01 gói chứa chất bột màu trắng có khối lượng 6,905gam và 02 viên nén hình tròn màu

hồng, trên mặt có ký hiệu WY, khối lượng 0,207gam. Tại bản Kết luận giám định số 306/GĐ-PC54 ngày 05/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 01 gói chất bột màu trắng (ký hiệu A1) thu giữ từ Mai Thị Diệu T ngày 02/4/2018 là Heroine, khối lượng 6,905gam; 02 viên nén hình tròn màu hồng (ký hiệu A2) thu giữ từ Mai Thị Diệu T ngày 02/4/2018 là Methamphetamine, khối lượng 0,207gam. Tổng cộng cả hai chất ma túy là 7,112gam (bảy phẩy một trăm mười hai gam).

Hành vi của Mai Thị Diệu T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi của bị cáo Mai Thị Diệu T là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ ma túy là chất độc hại gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, sự phát triển của xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm hại chính sách độc quyền của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác.

Bị cáo Mai Thị Diệu T đã ở độ tuổi chín chắn hiểu biết pháp luật, bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 04/7/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 24 tháng tù giam về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” đã chấp hành xong hình phạt tù và thi hành xong phần dân sự của bản án, nên lần phạm tội này bị cáo không bị xác định là có tiền án. Ngoài ra, ngày 09/02/2018 bị cáo bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Nhưng Mai Thị Diệu T không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm nhằm rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành người có ích cho xã hội mà tiếp tục có hành vi cất giấu ma túy với mục đích sử dụng cá nhân. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho bị cáo học tập, cải tạo phấn đấu trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Mai Thị Diệu T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Mai Thị Diệu T đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo việc làm không ổn định, không có thu nhập và tài sản, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo chỉ sử dụng cho bản thân chứ không có mục đích nào khác, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Mai Thị Diệu T.

[7] Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư được dán kín, số 306/GĐ-PC54, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người tham gia niêm phong, bên ngoài ghi “mẫu ký hiệu A1”, bên trong chứa 6,49 gam mẫu sau giám định (Heroine) và vỏ bao gói.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư được dán kín, số 306/GĐ-PC54, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người tham gia niêm phong, bên ngoài ghi “mẫu ký hiệu A2”, bên trong chứa vỏ bao gói sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu GRETEL, loại A82, màu đen, bên trong có một sim điện thoại số 0899241883 là công cụ phương tiện bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- Trả lại cho Đỗ Văn P 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh đen, bên trong có một sim điện thoại số 0905776853. Đây là tài sản hợp pháp của Đỗ Văn P không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T nên cần trả lại cho Đỗ Văn P.

Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/8/2018.

- Trả lại cho Đỗ Văn P số tiền VNĐ 25.800.000 đồng (hai mươi lăm triệu, tám trăm nghìn đồng) hiện có tại tài khoản số: 3949.0.105.4964.00000 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Quảng Bình theo ủy nhiệm chi lập ngày 10/8/2018 giữa Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Đây là tài sản hợp pháp của Đỗ Văn P không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Thanh nên cần trả lại cho Đỗ Văn P.

[8] Trong vụ án này, có đối tượng tên Đỗ Văn P, tuy đồng ý để Mai Thị Diệu T sử dụng số tiền 02 triệu đồng nhưng P không biết mục đích T sử dụng để mua ma túy. Đối với Hoàng Trung K, là người có liên lạc với T trước thời điểm bị bắt quả tang nhưng không chứng minh được hành vi mua bán ma túy giữa K với T. Khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Mai Thị Diệu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Mai Thị Diệu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về Điều luật áp dụng: Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Thị Diệu T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/4/2018.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Mai Thị Diệu T 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư được dán kín, số 306/GĐ-PC54, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người tham gia niêm phong, bên ngoài ghi “mẫu ký hiệu A1”, bên trong chứa 6,49 gam mẫu sau giám định (Heroine) và vỏ bao gói.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư được dán kín, số 306/GĐ-PC54, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình và chữ ký của những người tham gia niêm phong, bên ngoài ghi “mẫu ký hiệu A2”, bên trong chứa vỏ bao gói sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu GRETEL, loại A82, màu đen, bên trong có một sim điện thoại số 0899241883 là công cụ phương tiện bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua ma túy.

- Trả lại cho Đỗ Văn P 01 điện thoại di động hiệu NOKIA màu xanh đen, bên trong có một sim điện thoại số 0905776853.

Các vật chứng trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/8/2018.

- Trả lại cho Đỗ Văn P số tiền VNĐ 25.800.000 đồng (hai mươi lăm triệu, tám trăm nghìn đồng) hiện có tại tài khoản số: 3949.0.105.4964.00000 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tại Kho

bạc Nhà nước tỉnh Quảng Bình theo ủy nhiệm chi lập ngày 10/8/2018 giữa Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Quảng Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

5. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Mai Thị Diệu T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/9/2018). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục T.H.A.D.S thành phố Đồng Hới;
- T.H.A phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa